

Vinkems[®] MORAD-M

Phụ gia bù co ngót hỗ trợ cho vữa bơm

MÔ TẢ

Vinkems[®] MORAD-M là phụ gia dạng bột hỗ trợ bơm cho vữa không chứa Clorua hoặc các thành phần ăn mòn khác, được chế tạo để làm tăng độ dẻo chảy của hỗn hợp vữa xi măng với tỷ lệ nước/xi măng thấp không gây phân tầng và làm trương nở bù co ngót trước khi ninh kết, ổn định thể tích vữa.

ƯU ĐIỂM

Vinkems[®] MORAD-M đem lại các ưu điểm cho vữa bơm như sau:

- Bù co ngót, giữ thể tích vữa trong giai đoạn co ngót dẻo.
- Làm tăng độ chảy dẻo cho vữa.
- Cải thiện độ lỏng và tăng tính thi công cho vữa.
- Không bị phân tầng.
- Trám kín được các khe rỗng nhỏ.
- Giảm lượng nước trộn đáng kể làm vữa đặc chắc, tăng cường độ.
- Tăng tính liên kết.
- Phù hợp với các loại xi măng tiêu chuẩn.
- Tăng khả năng kháng sương giá.
- Bảo vệ cáp dự ứng lực chống lại sự ăn mòn.

NƠI SỬ DỤNG

Vinkems[®] MORAD-M được sử dụng cho vữa chảy dẻo ở các hạng mục sau:

- Đổ vữa ống cáp cho bê tông ứng lực trước.
- Công tác đổ bê tông cọc ngầm.
- Các lớp lót trong xây dựng đường hầm.
- Các neo trong đá và đất.
- Trám lỗ rỗng giữa các cấu kiện bê tông đúc sẵn.
- Công tác đổ vữa với cốt liệu đặt sẵn.
- Đổ vữa vào khe rỗng đá.
- Đổ vữa làm chắc nền đất.
- Đổ vữa vào những khe nhỏ khó thi công.
- Bê tông ứng suất trước nơi nhiệt độ cao.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Dạng: Bột
- Màu sắc: Trắng ngà

Vinkems[®] MORAD-M

Phụ gia hỗ trợ cho vữa bơm

- Khối lượng thể tích: ~ 0.83 kg/lít (Khối lượng thể tích đồ đồng của vữa)
- Hàm lượng Clorua: Không có
- Liều lượng: 1– 2 % trên trọng lượng xi măng

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Cách trộn:

- Nên trộn vữa bằng máy, đối với mẻ trộn lớn nên trộn vữa bằng máy trộn vữa thích hợp, với mẻ trộn nhỏ dùng máy khoan tốc độ chậm (600 vòng/phút) với lưỡi trộn thích hợp.
- Nên trộn thủ trước và kiểm tra sự phân tầng của hỗn hợp nếu có, điều chỉnh tỷ lệ vật liệu trong hỗn hợp.
- Thời gian trộn và tỷ lệ nước/xi măng phải được điều chỉnh lại cho phù hợp với yêu cầu.
- Thời gian trộn tối thiểu là 4 phút.
- Trộn Vinkems[®] MORAD-M trước với 80% lượng nước yêu cầu, sau đó cho lượng xi măng theo cấp phối định trước vào, trộn đều hỗn hợp cho đến khi không còn vón cục. Thêm 20% lượng nước còn lại vào từ từ và trộn cho đến khi đạt độ chảy dẻo yêu cầu.

Thi công:

- Nên thi công hỗn hợp vữa lỏng ngay trong vòng 15 phút sau khi trộn để đạt được hiệu quả cao nhất của quá trình trương nở.
- Phải bơm hoặc rót vữa liên tục cho đến khi hoàn tất bằng các phương tiện thích hợp.
- Khi đổ vữa theo chiều đứng phải bắt đầu từ điểm thấp nhất.

Bảo dưỡng

- Tất cả bề mặt hở của vữa phải được bảo dưỡng bằng các hợp chất bảo dưỡng của Vinkems hoặc bao vải ướt liên tục.

Lưu ý:

- Để đạt được kết quả tối ưu về độ chảy, trương nở và tách nước... cần phải thử nghiệm để xác định được tỷ lệ nước/xi măng và tỷ lệ Vinkems[®] MORAD-M thích hợp.
- Liều dùng của Vinkems[®] MORAD-M phụ thuộc nhiều vào thể tích vữa đổ và loại xi măng sử dụng.
- Khi trộn phải đảm bảo hỗn hợp vữa được đồng nhất, không bị vón cục.
- Không sử dụng Vinkems[®] MORAD-M cho loại xi măng chứa hàm lượng nhôm cao.

ĐÓNG GÓI

- 24 x 0.5 kg/bao nhỏ trong một bao lớn 12 kg

LƯU TRỮ – TUỔI THỌ

- 24 tháng trong điều kiện đóng kín và lưu trữ nơi khô ráo, mát tránh nắng chiếu trực tiếp.

AN TOÀN

- Không được cho sản phẩm vào cống rãnh hoặc nguồn nước mà phải tuân thủ những quy định hủy bỏ của địa phương.
- Vinkems[®] MORAD-M là sản phẩm không độc nhưng có thể gây dị ứng với da khi tiếp xúc lâu. Vì vậy, khi thi công nên tuân thủ các nguyên tắc an toàn về sức khỏe như đeo găng tay, mắt kính bảo hộ, khẩu trang. Sau khi làm việc phải vệ sinh cơ thể sạch sẽ.
- Vinkems[®] MORAD-M không gây cháy nổ.

VỆ SINH

- Rửa sạch các thiết bị và dụng cụ thi công bằng nước ngay sau khi thi công trước khi vật liệu đông kết.
- Có thể dùng các dụng cụ cơ khí để làm sạch nếu vật liệu đông kết và bám dính vào dụng cụ thi công, bồn trộn.

GHI CHÚ

Những thông tin kỹ thuật và hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng trong các tài liệu của Vinkems[®] dựa trên cơ sở khoa học, kiểm định và kinh nghiệm thực tế. Trong thực tế, sự khác biệt về khí hậu, vật liệu, cốt liệu cũng như điều kiện tại công trường nên các thông tin kỹ thuật và tài liệu chỉ nêu lên bản chất chung, không có giả thiết nào chung cho việc sử dụng và thi công riêng biệt của bất kỳ sản phẩm nào nên người sử dụng cần phải kiểm tra, tham khảo bản chi tiết sản phẩm có liên quan theo từng trường hợp sử dụng.